

Bản án số: 109/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 6 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ
+ Ông Nguyễn Mạnh Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST - HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Quốc Đ**, sinh năm: 1996, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 80/1 đường y, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ S, Thôn N, xã N1, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ mộc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Bùi Văn C, sinh năm: 1973 và bà: Phạm Thị Tuyết M, sinh năm: 1977; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn B, sinh năm: 1993. Địa chỉ: 44/41 đường N, Phường m, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Ngọc H, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Số 116 đường C, Phường M, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quốc Đ sử dụng ma túy tổng hợp từ tháng 6 năm 2020. Khoảng 21 giờ ngày 30/10/2021, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Surius, biển số: 61X2-9411 đi đến khu vực đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt gặp và mua của một người tên Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) 04 gói ma túy với giá

9.400.000 đồng. Sau khi có ma túy, Đ cất giữ 03 gói ma túy vào túi quần jean bên phải, phía trước, 01 gói ma túy chứa 10 viên nén màu còn lại Đ bỏ vào chiếc bóp da màu đen để ở túi quần Jean phía sau Đ đang mặc trên người rồi điều khiển xe về hướng Thái phiên, Phường 12, Thành phố Đà Lạt. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đi đến khu vực trước quán Karaoke Thảo Nguyệt 2, Phường 12 - Đà Lạt thì bị Công an Phường 12 - Đà Lạt yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ 04 gói ma túy Đ cất giữ tại các vị trí nêu trên. Bùi Quốc Đ khai nhận 10 viên nén màu xanh là thuốc lắc và 03 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng là Ketamine Đ cất giấu để sử dụng dần. Công an Phường 12 đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định (BL: 26; 27; 28; 29).

Tang vật thu giữ:

- 03 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.
- 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa bên trong đựng 10 viên nén màu xanh nghi là ma túy.
- 01 bóp da màu đen Đ dùng để cất giữ gói ma túy.
- 01 xe mô tô Yamaha Surius, biển số: 61X2-9411, màu đỏ đen.
- 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen.

Tại bản kết luận giám định số: 1389/GĐ-PC09 ngày 05/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 03 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 4,9858 (g)
- Phong bì 02: Mười viên nén (M2) đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng: 4,0531 (g)

Ketamine là chất ma túy, nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy, nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSĐL ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Bùi Quốc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc Đ khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên có mua ma túy về nhà cất giữ để sử dụng dần. Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 30/10/2021, tại khu vực trước quán Karaoke Thảo Nguyệt 2, Phường 12, Thành phố Đà Lạt Đ Công an Phường 12 yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ 10 viên nén màu xanh là thuốc lắc và 03 gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy Đ vừa mua đang cất giữ trên người như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Quốc Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quốc Đ từ 07 (*bảy*) đến 08 (*tám*) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án. Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da màu đen Đ dùng để cất giữ gói ma túy. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen. Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt 01 xe mô tô Yamaha Surius, biển số: 61X2-9411, màu đỏ đen để tiếp tục xác minh điều tra và xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quốc Đ:* Là đối tượng sử dụng ma và để có ma túy sử dụng, vào khoảng 21 giờ ngày 30/10/2021, Bùi Quốc Đ mua của Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) 04 gói ma túy gồm 03 gói ma túy loại Ketamine và 01 gói ma túy chứa 10 viên nén màu xanh loại MDMA với giá 9.400.000 đồng. Sau khi có ma túy, Đ điều khiển xe về hướng Thái phiên, Phường 12, Thành phố Đà Lạt, khi Đ đến khu vực trước quán Karaoke Thảo Nguyệt 2, Phường 12, Thành phố Đà Lạt thì bị Công an kiểm tra phát hiện Đ cất giữ cất giữ 03 gói ma túy vào túi quần jean bên phải, phía trước và 01 gói ma túy chứa 10 viên nén màu xanh trong chiếc bóp da màu đen để ở túi quần Jean phía sau Đ đang mặc trên người. Bùi Quốc Đ khai nhận toàn bộ ma túy thu giữ trên người là của Đ mua cất giữ, mục đích để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 1389/GĐ-PC09 ngày 05/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: 03 (*ba*) gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,9858(g) (*bốn phẩy chín tám năm tám gam*) và 10 (*mười*) viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 4,0531(g) (*bốn phẩy không năm ba một gam*).

[3] Xét thấy, bị cáo Bùi Quốc Đ là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối

tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Bùi Quốc Đ không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Bùi Quốc Đ phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 118/CT-VKSĐL ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có Linh (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho Đ, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 03 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa bên trong đựng 10 viên nén màu xanh. Qua giám định đều xác định là chất ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch tiêu hủy; 01 bóp da màu đen Đ dùng để cất giữ gói ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, là phương tiện Đ sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô Yamaha Surius, biển số: 61X2-9411, màu đỏ đen, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Quốc Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2021.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01(một) phong bì niêm phong số: 1389/2021. Mặt trước phong bì ghi vụ Bùi Quốc Đ - 1996; HKTT: 80/1 Gia Yên, Gia Tân, Thống Nhất, Đồng Nai. QĐTC: 443; 01/11/2021. Hoàn mẫu m1: 4,5773 (g), m2: 3,2525 (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Phạm Thị Dung, Vũ Trần Y Vân và đóng dấu niêm phong hình tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01(một) phong bì niêm phong số: 1389/2021. Mặt trước phong bì ghi vụ Bùi Quốc Đ - 1996; HKTT: 80/1 Gia Yên, Gia Tân, Thống Nhất, Đồng Nai. QĐTC: 443; 01/11/2021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Phạm Thị Dung, Vũ Trần Y Vân và đóng dấu niêm phong hình tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01(một) bốp da màu đen (đã được niêm phong);

2.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ.

2.3. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đen (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).

2.4. Giao cho Cơ qua điều tra Công an thành phố Đà Lạt 01 (một) xe mô tô Yamaha Surius, biển số 61X2-9411, màu đỏ đen để tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 27/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Bùi Quốc Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền ọi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

